

**THÔNG BÁO
ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

*Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024;
Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá số 01/HĐ-DVĐGTS ngày 23/04/2025 giữa
Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước với Trung tâm Phát triển quỹ đất
huyện Bù Đăng.*

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước thông báo đấu giá như sau:

1. Tổ chức đấu giá tài sản: Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước

Địa chỉ: Đường Trần Hưng Đạo, P. Tân Phú, TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

2. Đơn vị có tài sản đấu giá: Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Bù Đăng.

Địa chỉ: Thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước

3. Tên tài sản và nơi có tài sản

a) *Tên tài sản:* Quyền sử dụng đất trong trường hợp Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất đối với 35 thửa (lô) đất ở phân lô Khu dân cư (khu D,E) thuộc quy hoạch phân lô dự án xây dựng Đường D1 nối dài, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước (đoạn từ đường Lê Quý Đôn đến đường Lý Thường Kiệt).

- Tổng diện tích 35 (lô) đất: 7.403,0 m²

(Có danh sách chi tiết các thửa đất kèm theo; các thửa đất được thực hiện đấu giá riêng lẻ theo từng thửa).

- Loại đất: Đất ở tại đô thị

- Hạ tầng kỹ thuật: Các thửa đất đưa ra đấu giá tiếp giáp mặt tiền đường giao thông nhựa (đường D1).

- Tài sản gắn liền với đất: Không có tài sản gắn liền với đất (đất trống).

b) *Giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản đấu giá:*

- Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 20/02/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Bù Đăng về việc phê duyệt Phương án đấu giá quyền sử dụng đất trong trường hợp Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất đối với 35 thửa (lô) đất ở phân lô Khu dân cư (khu D,E) thuộc quy hoạch phân lô dự án xây dựng Đường D1 nối dài, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước (đoạn từ đường Lê Quý Đôn đến đường Lý Thường Kiệt);

- Quyết định số 840/QĐ-UBND ngày 18/04/2025 của UBND huyện Bù Đăng về việc phê duyệt giá khởi điểm để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất trong trường hợp Nhà



nước giao đất có thu tiền sử dụng đất đối với 35 thửa (lô) đất ở phân lô Khu dân cư (khu D,E) thuộc quy hoạch phân lô dự án xây dựng Đường D1 nối dài, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước (đoạn từ đường Lê Quý Đôn đến đường Lý Thường Kiệt);

- Quyết định số 841/QĐ-UBND ngày 18/04/2025 của UBND huyện Bù Đăng Về việc đấu giá quyền sử dụng đất trong trường hợp Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất đối với 35 thửa (lô) đất ở phân lô Khu dân cư (khu D,E) thuộc quy hoạch phân lô dự án xây dựng Đường D1 nối dài, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước (đoạn từ đường Lê Quý Đôn đến đường Lý Thường Kiệt);

c) *Nơi có tài sản:* Các thửa (lô) đất nằm dọc 02 bên đường D1 nối dài, khu phố Đức Lập, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước (đoạn từ đường Lê Quý Đôn đến đường Lý Thường Kiệt).

4. Tổng giá khởi điểm: 42.505.364.000 đồng (*Bốn Mươi hai tỷ, năm trăm lẻ năm triệu, ba trăm sáu mươi bốn nghìn đồng*)

5. Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá.

a) *Ngày, giờ bắt đầu bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:* Từ 07 giờ 30 phút ngày **24/04/2025**

b) *Ngày, giờ kết thúc bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:* 17 giờ 00 phút ngày **09/05/2025**

c) *Địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:* Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước - 238 đường Trần Hưng Đạo, P Tân Phú, TP Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước hoặc Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước – Địa chỉ: Thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước

6. Thời gian, địa điểm xem tài sản:

a) *Thời gian xem tài sản:* Từ ngày **05/08/2025** đến ngày **08/05/2025** (Trong giờ hành chính)

b) *Địa điểm xem tài sản:* Tại nơi có tài sản. Khách hàng liên hệ đ/c Quý (SĐT: 0988.999.673) để được hướng dẫn xem tài sản.

7. Đối tượng và điều kiện được tham gia đấu giá

a) *Đối tượng được tham gia đấu giá*

Cá nhân theo quy định tại khoản 3, Điều 4 Luật Đất đai năm 2024 và thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo quy định tại Điều 119 Luật Đất đai năm 2024; đồng thời, không thuộc trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản năm 2016.

Một người tham gia đấu giá không được nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với thửa đất mà mình cũng là người tham gia đấu giá thửa đất đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một thửa đất.

Một người không được tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với thửa đất đó.

b) Điều kiện tham gia đấu giá

- Thuộc đối tượng được tham gia đấu giá quy định tại điểm a mục 7 của thông báo này. Đồng thời, có đủ năng lực pháp luật, năng lực hành vi dân sự và năng lực tài chính để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ khi trúng đấu giá theo quy định của pháp luật.

- Đã đăng ký tham gia đấu giá và nộp khoản tiền đặt trước theo quy định của Luật.

8. Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

a) Thời gian tiếp nhận đăng ký: Từ 07 giờ 30 phút ngày **24/04/2025** đến 17 giờ 00 phút ngày **09/05/2025**.

b) Địa điểm tiếp nhận đăng ký: tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước - 238 đường Trần Hưng Đạo, P Tân Phú, TP Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước hoặc Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước – Địa chỉ: Thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước

c) Điều kiện đăng ký: Cá nhân thuộc đối tượng tham gia đấu giá phải nộp hồ sơ tham gia đấu giá và khoản tiền đặt trước cho Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước theo đúng thời gian quy định.

d) Cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Người tham gia đấu giá phải trực tiếp đăng ký tham gia đấu giá tại địa điểm đăng ký trong thời gian quy định. Trường hợp người tham gia đấu giá không trực tiếp đi đăng ký tham gia đấu giá mà ủy quyền cho người khác đăng ký thay thì phải có văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật.

* Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá bao gồm:

Phiếu đăng ký tham gia đấu giá do Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước phát hành.

- Căn cước công dân sao y, chứng thực bản chính.

- Bản cam kết đã xem tài sản đấu giá.

- Bản cam kết không thuộc đối tượng bị cấm tham gia đấu giá, không được đăng ký tham gia đấu giá theo quy định của pháp luật.

9. Thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá:

a) Thời gian tổ chức phiên đấu giá: bắt đầu từ **08 giờ 00 phút** ngày **14/05/2025**
(Thứ tư)

TRUNG
TÂM DỊCH VỤ
ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

b) *Địa điểm tổ chức phiên đấu giá:* tại Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Bù Đăng

10. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước; ngày, giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đặt trước.

a) *Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá:*

- 100.000 đồng/hồ sơ đối với những thửa đất có giá khởi điểm dưới 01 tỷ đồng
- 200.000 đồng/hồ sơ đối với thửa đất có giá khởi điểm từ 01 tỷ đồng đến dưới 05 tỷ đồng.

b) *Tiền đặt trước: 20%* giá khởi điểm của lô đất

c) *Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đặt trước.*

- Ngày, giờ bắt đầu nộp tiền đặt trước: 07 giờ 30 phút ngày 24/04/2025
- Ngày, giờ hết hạn nộp tiền đặt trước: 17 giờ 00 phút ngày 09/05/2025

11. Hình thức, phương thức đấu giá, số vòng đấu giá.

a) *Hình thức đấu giá:* Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá.

b) *Phương thức đấu giá:* Phương thức trả giá lên.

c) *Số vòng đấu:* nhiều vòng cho đến khi không còn người tiếp tục trả giá

12. Bước giá và việc áp dụng bước giá: Là mức chênh lệch tối thiểu giữa lần trả giá đầu tiên so với giá khởi điểm hoặc giữa những lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề; mức Bước giá được áp dụng cụ thể là: 5% (Năm phần trăm) của giá khởi điểm.

13. Mức trả giá hợp lệ:

- Mức giá trả hợp lệ của vòng đấu đầu tiên từ mức trả: Giá khởi điểm của tài sản + bước giá trở lên.

- Mức giá trả hợp lệ của vòng đấu tiếp theo từ mức trả: Giá cao nhất đã trả ở vòng đấu giá trước liền kề + Bước giá trở lên.

- Người tham gia đấu giá không trả giá ở vòng đấu trước hoặc giá trả không hợp lệ sẽ không được tham gia trả giá ở lần tiếp theo.

14. Phiếu trả giá hợp lệ, Phiếu trả giá không hợp lệ:

a) *Phiếu trả giá hợp lệ*

Phiếu trả giá hợp lệ là phiếu đã đáp ứng được tất cả các yêu cầu sau:

- Giá trả phải được thể hiện trên mẫu phiếu trả giá do Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước phát hành.

- Mẫu Phiếu trả giá của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước phát hành có đóng dấu của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước.

- Phiếu trả giá phải ghi đầy đủ nội dung yêu cầu trong phiếu trả giá.

- Phiếu trả giá có chữ ký và ghi rõ họ tên của người trả giá.

- Số tiền phải trả ghi trong phiếu trả giá phải khớp cả về số và chữ, giá phải trả ghi trong phiếu trả giá ít nhất phải bằng giá tối thiểu phải trả tại vòng đấu giá đó.

- Mức giá trả hợp lệ phải đúng theo mức quy định tại mục 13 của thông báo này.

- Phiếu trả giá được bỏ vào đúng thùng phiếu và đúng thời gian theo quy định.

b) *Phiếu trả giá không hợp lệ*: Trường hợp giá trả không đáp ứng đủ điều kiện điểm a mục 14 Thông báo này thì giá trả được xem như không hợp lệ.

Khách hàng có nhu cầu xin liên hệ tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: Đường Trần Hưng Đạo, P. Tân Phú, TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước - ĐT: 0271.3860216.

Nơi nhận:

- Đăng website;
- Niêm yết;
- Lưu: VT, Hồ sơ.



GIÁM ĐỐC

Ngô Diên Long

INA
G T
ĐẤ
SẢN



Ngày 15/05/2024

10
10
10



LỤC:

GIÁ KHỞI ĐIỂM ĐỀ ĐÁU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT TRONG TRƯỜNG HỢP NHÀ NƯỚC GIAO ĐẤT CÓ THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT ĐỐI VỚI 35 THỦA ĐẤT Ở PHÂN LÔ THUỘC KHU DÂN CƯ (KHU: D, E) THUỘC QUY HOẠCH PHÂN LÔ DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG DI NỐI DÀI, THỊ TRẤN ĐỨC PHONG, HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG LÊ QUÝ ĐÔN ĐẾN ĐƯỜNG LÝ THƯỜNG KIỆT)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 840 /QĐ-UBND ngày 18 /4/2025 của UBND huyện Bù Đăng)

Stt	Ký hiệu thửa đất	Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Diện tích (m ²)	Đơn giá (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	D7	640	37	250,0	5.500.000	1.375.000.000	
2	D13	538	37	150,0	5.500.000	825.000.000	
3	D14	539	37	150,0	5.500.000	825.000.000	
4	D15	540	37	150,0	5.500.000	825.000.000	
5	D17	542	37	250,0	5.500.000	1.375.000.000	
6	D18	543	37	250,0	5.500.000	1.375.000.000	
7	D20	545	37	205,3	6.600.000	1.625.976.000	Tiếp giáp đường D1 và đường quy hoạch 06m
8	D21	546	37	150,0	5.500.000	825.000.000	
9	D22	547	37	150,0	5.500.000	825.000.000	
10	D23	548	37	150,0	5.500.000	825.000.000	
11	D24	549	37	150,0	5.500.000	825.000.000	
12	D25	550	37	150,0	5.500.000	825.000.000	
13	D26	551	37	150,0	5.500.000	825.000.000	
14	D27	552	37	150,0	5.500.000	825.000.000	
15	D28	553	37	150,0	5.500.000	825.000.000	

Stt	Ký hiệu thửa đất	Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Diện tích (m ²)	Đơn giá (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
16	D29	554	37	150,0	5.500.000	825.000.000	
17	D30	555	37	150,0	5.500.000	825.000.000	
18	D33	558	37	150,0	5.500.000	825.000.000	
19	D46	572	37	266,9	6.600.000	2.113.848.000	Tiếp giáp đường D1 và đường quy hoạch 06m
20	D47	573	37	267,0	6.600.000	2.114.640.000	Tiếp giáp đường D1 và đường quy hoạch 06m
21	D48	574	37	250,0	5.500.000	1.375.000.000	
22	D49	575	37	250,0	5.500.000	1.375.000.000	
23	D51	577	37	250,0	5.500.000	1.375.000.000	
24	D52	578	37	250,0	5.500.000	1.375.000.000	
25	D54	580	37	250,0	5.500.000	1.375.000.000	
26	E1	408	37	250,0	5.500.000	1.375.000.000	
27	E14	473	37	250,0	5.500.000	1.375.000.000	
28	E16	475	37	250,0	5.500.000	1.375.000.000	
29	E18	477	37	250,0	5.500.000	1.375.000.000	
30	E19	478	37	250,0	5.500.000	1.375.000.000	
31	E20	479	37	250,0	5.500.000	1.375.000.000	
32	E21	480	37	250,0	5.500.000	1.375.000.000	
33	E22	481	37	285,3	5.500.000	1.569.150.000	
34	E23	482	37	271,2	5.500.000	1.491.600.000	
35	E25	484	37	257,3	5.500.000	1.415.150.000	
Tổng cộng		35 lô		7.403,0		42.505.364,00	

Tổng cộng số tiền bằng chữ: Bốn mươi hai tỷ, năm trăm lẻ năm triệu, ba trăm sáu mươi bốn nghìn đồng.